

Số: 444/2021/QĐST-HNGĐ

B, ngày 02 tháng 08 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 429/2021/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 07 năm 2021, giữa :

- Nguyên đơn: **Anh Nguyễn Trung K**, sinh năm 1979. Hộ khẩu thường trú và ở tại : Số 1 ngõ 194 phố Đ, phường Đ, quận B, thành phố H.

- Bị đơn: **Chị Nguyễn Thu T**, sinh năm 1980. Hộ khẩu thường trú và ở tại : Số 1 ngõ 194 phố Đ, phường Đ, quận B, thành phố H.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án ;

Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn số 13 ngày 14/01/2008 của UBND phường Đ, quận B, thành phố H.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 07 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 07 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Trung K và chị Nguyễn Thu T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Anh chị có hai con chung là cháu Nguyễn Bảo K, sinh ngày 19/3/2007 và Nguyễn Bảo T, sinh ngày 18/01/2010. Khi ly hôn, chị T nuôi cháu Nguyễn Bảo T, anh K nuôi cháu Nguyễn Bảo K kể từ tháng 8/2021 cho đến khi các con chung trưởng thành, khỏe mạnh hoặc có sự thay đổi khác. Không ai phải chịu trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Anh chị được quyền đi lại chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, nhà đất ở chung:* Anh chị không có, không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xem xét.

- *Về khoản nợ chung:* Anh chị không có khoản vay nợ chung. Nợ riêng của ai thì người đó tự trả, anh chị không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xem xét.

- *Về án phí LHST:* Anh Nguyễn Trung K tự nguyện chịu cả 300.000 đồng án phí ly hôn. Được trừ vào tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2020/0067322 ngày 21 tháng 7 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận B.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố H;
- Viện kiểm sát nhân dân quận B;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận B;
- UBND phường Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ Vụ án.

Nguyễn Hoài Phương

TÒA ÁN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

QUẬN B

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÀNH PHỐ H

Số: **444/2021/QĐST-HNGĐ**

B, ngày 02 tháng 08 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 429/2021/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 07 năm 2021, giữa :

- Nguyên đơn: **Anh Nguyễn Trung K**, sinh năm 1979. Hộ khẩu thường trú và ở tại : Số 1 ngõ 194 phố Đ, phường Đ, quận B, thành phố H.

- Bị đơn: **Chị Nguyễn Thu T**, sinh năm 1980. Hộ khẩu thường trú và ở tại : Số 1 ngõ 194 phố Đ, phường Đ, quận B, thành phố H.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án ;

Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn số 13 ngày 14/01/2008 của UBND phường Đ, quận B, thành phố H.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 07 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 07 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Trung K và chị Nguyễn Thu T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh chị có hai con chung là cháu Nguyễn Bảo K, sinh ngày 19/3/2007 và Nguyễn Bảo T, sinh ngày 18/01/2010. Khi ly hôn, chị T nuôi cháu Nguyễn Bảo T, anh K nuôi cháu Nguyễn Bảo K kể từ tháng 8/2021 cho đến khi các con chung trưởng thành, khỏe mạnh hoặc có sự thay đổi khác. Không ai phải chịu

trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Anh chị được quyền đi lại chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nhà đất ở chung: Anh chị không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về khoản nợ chung: Anh chị không có khoản vay nợ chung. Nợ riêng của ai thì người đó tự trả, anh chị không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về án phí LHST: Anh Nguyễn Trung K tự nguyện chịu cả 300.000 đồng án phí ly hôn. Được trừ vào tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2020/0067322 ngày 21 tháng 7 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận B.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố H;
- Viện kiểm sát nhân dân quận B;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận B;
- UBND phường Đ;
- Các Đương sự;
- Lưu hồ sơ Vụ án.

Nguyễn Hoài Phương